ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2245/QĐ-UBND	*Duy Xuyên, ngày 24 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt dự án: Cầu Lệ Bắc
Địa điểm: Xã Duy Châu, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 94/2023/NĐ-CP ngày 28/12/2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội; số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công; số 67/2023/NĐ-CP ngày 06/9/2023 Quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: số 11/2021/TT-BXD hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 12/2021/TT-BXD ban hành định mức xây dựng và số 13/2021/TT-BXD hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Thông tư số 27/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính quy

định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng;

Theo Văn bản 5787/TCĐBVN-QLBTĐT ngày 22/9/2022 của Tổng cục đường bộ Việt Nam công bố xếp loại đường để tính cước vận tải đường bộ do Trung ương quản lý năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Quy định thẩm quyền thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 5 và điểm a khoản 1 Điều 8 của Quy định thẩm quyền thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam ban hành kèm theo số 33/2022/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1647/QĐ-UBND ngày 04/8/2023 của UBND tỉnh về việc công bố xếp loại đường bộ các tuyến đường tỉnh (ĐT), đường huyện (ĐH) và đường đô thị (ĐĐT) trên địa bàn tỉnh Quảng Nam để làm cơ sở xác định giá cước vận tải đường bộ năm 2023;

Căn cứ các Quyết định của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Nam: số 258/QĐ-SXD ngày 25/12/2023 về công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; số 270/QĐ-SXD ngày 29/12/2023 về công bố giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; số 275/QĐ-SXD ngày 29/12/2023 về công bố đơn giá vận chuyển các loại vật liệu và cấu kiện xây dựng bằng ô tô và vận chuyển thủ công trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Theo Văn bản số 609/KQĐT-SGTVT ngày 27/02/2024 của Sở Giao thông vận tải về kết quả thẩm định (lần 1) và Văn bản số 1423/KQĐT-SGTVT ngày 24/4/2024 của Sở Giao thông vận tải về kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Cầu Lệ Bắc, địa điểm xã Duy Châu, huyện Duy Xuyên;

Theo Thông báo số 105/TB-UBND ngày 05/4/2024 của UBND tỉnh về kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Hồng Quang tại cuộc họp giải quyết các vướng mắc liên quan đến dự án Cầu Lệ Bắc, xã Duy Châu, huyện Duy Xuyên;

Theo Văn bản số 377/UBND ngày 05/02/2024 của UBND thị xã Điện Bàn về việc ý kiến định hướng hướng tuyến kết nối từ ĐT.610B xã Điện Quang với Ql.14H qua cầu Lệ Bắc xã Duy Châu, huyện Duy Xuyên;

Theo Văn bản số 662/BCH-TM ngày 06/02/2024 của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Nam về tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ dự án Cầu Lệ Bắc, huyện Duy Xuyên;

Theo Văn bản số 404/SKHĐT-TĐDA ngày 07/02/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về ý kiến tham gia đầu tư xây dựng công trình Cầu Lệ Bắc, huyện Duy Xuyên;

Theo Văn bản số 419/SNN&PTNT-CCTL ngày 21/02/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT về góp ý thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Cầu Lệ Bắc, huyện Duy Xuyên;

Theo Văn bản số 277/SXD-QLHT ngày 27/02/2024 của Sở Xây dựng về thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Cầu Lệ Bắc - Hạng mục: Điện chiếu sáng;

Theo Văn bản số 440/STNMT-BVMT ngày 04/3/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về tham gia ý kiến thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Cầu Lệ Bắc, huyện Duy Xuyên;

Căn cứ Công bố giá VLXD trên địa bàn tỉnh Quảng Nam Quý IV/2023 số 02/TB-SXD ngày 10/01/2024 của Sở Xây dựng Quảng Nam; Công bố giá VLXD tại thành phố Đà Nẵng thời điểm tháng 02/2024 kèm theo công văn số 1544/SXD-QLHDXD ngày 10/03/2024 của Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng và một số thông báo giá vật liệu của nhà cung cấp tại thời điểm lập dự toán;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/01/2024 của HĐND huyện Duy Xuyên về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án: Cầu Lệ Bắc; Địa điểm: Xã Duy Châu, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 02/01/2024 của UBND huyện về giao nhiệm vụ chủ đầu tư cho các địa phương, đơn vị;

Theo Công văn số 414/UBND-KTHT ngày 12/3/2024 của UBND huyện Duy Xuyên về thống nhất quy mô tuyến đường theo định hướng hướng tuyến kết nối từ QL14H qua cầu Lệ Bắc xã Duy Châu, huyện Duy Xuyên đến ĐT610B để kết nối với cầu Văn Ly thuộc xã Điện Quang, thị xã Điện Bàn;

Theo Công văn số 2805/UBND-TCKH ngày 29/12/2023 của UBND huyện Duy Xuyên về việc triển khai thực hiện Luật đấu thầu số 22/2023/QH15;

Theo Công văn số 78/KTHT ngày 05/02/2024 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng về việc góp ý dự án: Cầu Lệ Bắc;

Theo các Quyết định của Ban Quản lý Dự án - Quỹ đất huyện: số 02/QĐ-BQLDAQĐ ngày 08/01/2024 về phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn ở giai đoạn lập báo cáo nghiên cứu khả thi; số 07/QĐ-BQLDAQĐ

ngày 09/01/2024 về phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu tư vấn lập đề cương nhiệm vụ khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi; số 13/QĐ-BQLDAQĐ ngày 11/01/2024 về phê duyệt đề cương, nhiệm vụ khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi và dự toán chi phí các công việc ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư công trình; số 14/QĐ-BQLDAQĐ ngày 11/01/2024 về phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn: Khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi; Giám sát khảo sát giai đoạn lập báo cáo nghiên cứu khả thi; số 17/QĐ-BQLDAQĐ ngày 11/01/2024 về phê duyệt phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng; số 26/QĐ-BQLDAQĐ ngày 25/01/2024 về phê duyệt kết quả khảo sát xây dựng dự án: Cầu Lệ Bắc; Địa điểm: Xã Duy Châu, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế và Hạ tầng tại Tờ trình số 94/TTr-KTHT ngày 24/4/2024 (kèm theo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án số 94/KTHT-TĐ ngày 24/4/2024) và hồ sơ kèm theo Tờ trình số 186/TTr-BQLDAQĐ ngày 24/4/2024 của Ban Quản lý dự án – Quỹ đất huyện về việc trình thẩm định, phê duyệt dự án: Cầu Lệ Bắc; Địa điểm: Xã Duy Châu, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án: Cầu Lệ Bắc; Địa điểm: Xã Duy Châu, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Cầu Lệ Bắc

2. Người quyết định đầu tư: UBND huyện Duy Xuyên.

3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý Dự án - Quỹ đất huyện (Địa chỉ: 468 Hùng Vương, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam)

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:

4.1 Mục tiêu đầu tư: Theo chủ trương đầu tư được HĐND huyện Duy Xuyên phê duyệt, mục tiêu của dự án nhằm xóa đò ngang, phục vụ nhân dân đi lại an toàn và thuận lợi, nhất là vào mùa mưa lũ. Đặc biệt, là khi có lũ lớn kết hợp với sự xả lũ đồng loạt của thủy điện nguy cơ ảnh hưởng trực tiếp đến tài sản và tính mạng của người dân. Hình thành tuyến đường giao thông kết nối từ QL.14H với các tuyến liên xã, liên huyện, liên vùng phục vụ lưu thông hàng hóa, phát triển kinh tế, xã hội tại khu vực

4.2. Quy mô và nội dung đầu tư xây dựng:

4.2.1. Quy mô:

- Điểm đầu giao với tuyến QL14H tại Km33+200 thuộc xã Duy Châu. Tuyến chạy bên cạnh UBND, trạm y tế xã Duy Châu sau đó vượt sông Thu Bồn

và bãi sông bên thôn Lệ Bắc, kết nối điểm cuối dự án vào đường bê tông thôn Lệ Bắc. Vượt qua sông Thu Bồn khớp nối với đường bê tông 3m thuộc thôn Lệ Bắc. Tổng chiều dài đường dẫn và cầu khoảng 687m. Riêng đoạn từ Km0 (giao với QL.14H) đến Km0+022,70 dự án đi trùng với đường bê tông hiện trạng có quy mô Bn=9m (đạt quy mô xây dựng của tuyến – cấp IV-đồng bằng) nên tận dụng đoạn tuyến này mà khôngg đầu tư mới. Như vậy phạm vi thiết kế và đầu tư xây dựng của dự án này sẽ từ Km0+022,70 đến cuối tuyến Km0+687 (kết nối đường bê tông thôn Lệ Bắc)

a) Cầu Lệ Bắc:

- Quy mô: Vĩnh cửu bằng BTCT và BTCT DUL (tuổi thọ thiết kế công trình là 100 năm).

- Khổ cầu B= 8,0m (phần xe chạy) + 2x0,5m (gờ chắn, lan can) = 9,0m.

- Tĩnh không thông thuyền nhánh phụ sông Thu Bồn: cấp V, BxH = (20x4)m.

- Tần suất thiết kế: 1%.

- Tải trọng thiết kế: HL93; Cấp động đất: cấp 6 (hệ MSK-64).

b) Đường dẫn:

- Cấp đường: Cấp IV đồng bằng theo TCVN 4054-2005, tốc độ thiết kế 60Km/h. Tổng chiều dài đường dẫn 377,90m, không bao gồm chiều dài cầu 309,15m).

- Mặt cắt ngang: 9,0m (nền) = 8,0m (mặt và lề gia cố) + 2x0,5m (lề đất).

- Tải trọng thiết kế:

+ Tính cống hộp: HL93;

+ Tính áo đường: Trục xe 100kN.

- Mặt đường bê tông nhựa.

- Khổ cống bằng khổ nền đường.

c) Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng dọc tuyến.

4.2.2. Nội dung thiết kế cơ sở.

a. Phần giao thông:

- Phần cầu Lệ Bắc:

+ Bố trí chung cầu: Sơ đồ nhịp 9x33m. Tổng chiều dài toàn cầu tính đến đuôi mố 309,15m. Cầu nằm trên đường cong đứng R=4000m với độ dốc dọc 4% về 2 đầu tuyến, dốc ngang cầu in=2% về 2 phía.

+ Kết cấu thượng bộ: Mặt cắt ngang cầu gồm 4 dầm I bằng BTCT DUL 40Mpa, chiều dài dầm 33m, cao 1,65m, đặt cách nhau 2,3m. Bản mặt cầu bằng

BTCT 30Mpa dày tối thiểu 20cm.

+ Kết cấu hạ bộ:

. Mố cầu dạng chữ U bằng BTCT 30Mpa. Móng mố đặt trên hệ cọc khoan nhồi BTCT 30Mpa, đường kính D1,0m. Mố M1 gồm 05 cọc, chiều dài cọc dự kiến là 32m. Mố M2 gồm 04 cọc, chiều dài cọc dự kiến là 30m.

. Trụ cầu dạng trụ đặc thân hẹp bằng BTCT 30Mpa. Móng trụ đặt trên hệ cọc khoan nhồi BTCT 30Mpa, đường kính D1,0m, trụ T8 bố trí 4 cọc, các trụ T1, T2, T6, T7 bố trí 5 cọc; các trụ T3, T4, T5 bố trí 06 cọc; chiều dài cọc khoan nhồi dự kiến tại các trụ là 30m

+ Kết cấu khác: Lớp phủ mặt cầu bằng bê tông nhựa BTNC16 dày 7cm, lớp chống thấm mặt cầu dạng màng phun. Gờ chắn bánh bằng BTCT 25Mpa; lan can, tay vịn bằng ống thép mạ kẽm nhúng nóng. Gối cầu dùng gối cao su cốt bản thép. Khe co giãn dạng răng lược bố trí tại 2 mố và trụT5. Ống thoát nước D150mm bằng gang đúc được bố trí dọc hai bên cầu.

+ Tứ nón và đường đầu cầu:

. Gia cố chân khay tứ nón, đoạn 10m đường đầu cầu tính từ đuôi mố M1, và đoạn từ mố M2 đến cống Km0+500: Gia cố bằng lưới thép D6 và bê tông 16Mpa dày 15cm, chân khay đóng cọc BTCT dự ứng lực.

. Sau mố bố trí bản dẫn bằng BTCT 25MPa đổ tại chỗ, đắp đất sau mố sử dụng vật liệu dạng hạt có tính chất thoát nước tốt đảm bảo yêu cầu tại Phụ lục E (Quy định): Các giải pháp kỹ thuật công nghệ đối với đoạn đường chuyển tiếp giữa đường và cầu (cống) trên đường ô tô, trong tiêu chuẩn "TCCS 41: 2022/TCĐBVN – Tiêu chuẩn khảo sát, thiết kế nền đường ô tô trên nền đất yếu".

- Đường dẫn:

+ Bình đồ: Điểm đầu dự án nối vào nút giao với QL.14H tại Km33+200 (P), xã Duy Châu, cách tim đường QL.14H hiện trạng là 22,70m, đi theo đường hiện trạng vượt nhánh phụ sông Thu Bồn, kết nối đến đường bê tông xi măng hiện trạng tại thôn Lệ Bắc, xã Duy Châu. Tổng chiều dài tuyến 687,05m (kể cả chiều dài cầu 309,15m).

+ Trắc dọc: Chủ yếu là đường đắp vuốt nối từ hai đầu cầu về đường hiện trạng, theo độ dốc dọc cầu 4% vuốt nối về đường hiện trạng hai đầu.

+ Cắt ngang tuyến:

. Mặt cắt ngang: Bnền = 9,0m = 8,0m (mặt và lề gia cố) + 0,5mx2 (lề đất).

. Mái taluy nền đắp 1/1,5.

. Gia cố mái taluy bằng bê tông M200 dày 15cm, chân khay bằng bê tông.

+ Nền đường: Đắp đất đầm chặt K.95, riêng trong phạm vi khuôn đường đầm chặt K.98 dày 50cm đối với nền đắp.

+ Kết cấu mặt đường và lề gia cố: Bê tông nhựa C16 dày 7cm trên lớp cấp phối đá dăm dày loại 1 Dmax 25 dày 15cm và phối đá dăm dày loại 1 Dmax 37,5 dày 25cm

+ Cống trình thoát nước ngang: Bố trí 02 cống hộp 2x(150x150)cm. Kết cấu Thân cống bằng BTCT 25MPa; tường đầu, tường cánh bằng bê tông 16MPa. Gia cố sân cống, thượng hạ lưu bằng bê tông 12Mpa.

+ Nút giao thông: Đối với nút giao với QL.14H tận dụng lại đường hiện trạng, đối với nút giao cuối tuyến vuốt nối đảm bảo êm thuận, kết cấu mặt đường giống kết cấu tuyến chính. Các nút giao với đường dân sinh vuốt nối đảm bảo êm thuận bằng bê tông xi măng trên cấp phối đá dăm.

+ Hệ thống an toàn giao thông, báo hiệu đường bộ: Bố trí hộ lan tôn lượn sóng, cọc tiêu, biển báo hiệu trên tuyến...theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

b. Phần điện chiếu sáng: (Theo mục III Văn bản số 277/SXD-QLHT ngày 27/02/2024 của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Nam) Đầu tư xây dựng hệ thống điện chiếu sáng Cầu Lệ Bắc và đường dẫn hai đầu cầu (kết nối từ trung tâm xã đến thôn Lệ Bắc) với tổng chiều dài tuyến chiếu sáng khoảng 687m với 01 tủ điện chiếu sáng, với giải pháp thiết kế như sau:

- Phương án: Xây dựng mới đường dây chiếu sáng đi ngầm một bên của tuyến đường;

- Nguồn điện: Từ cột hạ thế hiện có dọc tuyến đường;

- Dây dẫn: sử dụng cáp Cu/PVC/XLPE/DSTA/PVC(4x25)mm2 làm cáp cấp nguồn cho tủ điện; Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (4x6)mm2 làm cáp trục cấp nguồn cho các trụ đèn, Cu/PVC/PVC (3x1,5)mm2 làm dây nối lên đèn, dây đồng trần M10 làm dây nối tiếp địa liên hoàn.

- Trụ chiếu sáng: sử dụng trụ thép tròn côn cần đơn cao 8m. Trụ và cần đèn đều được mạ kẽm nhúng nóng.

- Đèn: sử dụng đèn Led chiếu sáng đường 80W-220VAC, ánh sáng trắng trung tính.

- Tiếp địa: tại vị trí tủ điện và các trụ đèn đóng 01 cọc tiếp địa L63x63x6 dài 2,5m; đóng sâu dưới mặt đất tự nhiên 0,7m.

5. Tổ chức tư vấn:

5.1 Nhà thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty Cổ phần Đường Việt Quảng Nam (Địa chỉ: 34 Trương Chí Cương, phường Hoà Thuận, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam)

5.2. Nhà thầu khảo sát xây dựng: Công ty Cổ phần Đường Việt Quảng Nam (Địa chỉ: 34 Trương Chí Cương, phường Hoà Thuận, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam)

6. Địa điểm xây dựng: Xã Duy Châu, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

7. Loại, nhóm dự án, loại cấp công trình chính, thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính:

- Nhóm dự án: Dự án nhóm C;

- Loại công trình: Công trình giao thông, cấp III;

- Thời hạn sử dụng công trình chính theo thiết kế: Thời hạn sử dụng theo tiêu chuẩn thiết kế được áp dụng đối với từng công trình thuộc dự án, cụ thể được chuẩn xác trong bước thiết kế tiếp theo.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Số bước thiết kế: 02 bước, bao gồm Thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công.

- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo khoản 9 mục I tại Kết quả thẩm định số 94/KTHT-TĐ ngày 24/4/2024 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

9. Giá trị tổng mức đầu tư: 93.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Chín mươi ba tỷ đồng). Trong đó:

+ Chi phí xây dựng	:	70.999.951.000	đồng
+ Chi phí quản lý dự án	:	1.381.272.000	đồng
+ Chi phí tư vấn ĐTXD	:	4.633.168.000	đồng
+ Chi phí khác	:	1.397.130.000	đồng
+ Chi phí dự phòng	:	11.088.479.000	đồng
+ Chi phí bồi thường - GPMB	:	3.500.000.000	đồng

10. Thời gian thực hiện: Từ năm 2024 - 2027.

11. Nguồn vốn đầu tư:

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ 70% TMĐT (tương ứng: 65.100.000.000 đồng)

- Ngân sách huyện 30% TMĐT (tương ứng: 27.900.000.000 đồng)

12. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp tổ chức thực hiện quản lý dự án.

13. Phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng (GPMB), tái định cư:

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: khoảng 3,5 tỷ đồng.

- Diện tích sử dụng đất: Khoảng 2,09ha, trong đó, diện tích đường cũ chiếm khoảng 0,13ha.

- Phạm vi GPMB: Phạm vi cắm cọc GPMB được tính từ mép ngoài công trình (mép chân ta luy đường đắp, mép đỉnh ta luy đường đào hoặc mép ngoài công trình khác thuộc đường) 1,0m đối với đường cấp IV.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Ban Quản lý Dự án - Quỹ đất huyện Duy Xuyên (Chủ đầu tư) căn cứ các nội dung đã được phê duyệt, tiến hành lập các hồ sơ, thủ tục tiếp theo theo đúng quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong quá trình triển khai thực hiện. Đồng thời, phối hợp với UBND xã Duy Châu lập thủ tục giao, nhận mốc giới giải phóng mặt bằng tại hiện trường và kế hoạch, tiến độ triển khai thực hiện dự án để tổ chức lập, trình thẩm định, phê duyệt, thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án đầu tư xây dựng theo đúng quy định của pháp luật.

- Các Phòng: Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính-Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường và các ngành liên quan theo dõi, hướng dẫn, giám sát chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện; Trưởng các Phòng: Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính-Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc: Kho bạc Nhà nước Duy Xuyên, Ban Quản lý Dự án - Quỹ đất huyện; Chủ tịch UBND xã Duy Châu và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- TT TV Huyện uỷ (b/c);
- TT HĐND &UBND huyện (b/c);
- Các Ban HĐND;
- Lưu: VT, KTHT, Hoa(10b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thế Đức